

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG  
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH  
thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng  
và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I,  
nhiệm kỳ 2025-2030**

-----

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xây dựng Chương trình hành động thực hiện cụ thể như sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1- Mục đích**

- Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và đột phá chiến lược của Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Xây dựng Đồng Nai phát triển nhanh, bền vững, toàn diện; trở thành thành phố cửa ngõ chiến lược, cực tăng trưởng đa chức năng, trung tâm kết nối các vùng kinh tế phía Nam về hàng không - công nghiệp công nghệ cao - logistics - thương mại biên giới - nông nghiệp công nghệ cao - đổi mới sáng tạo với đặc trưng “thành phố sân bay” làm đòn bẩy chiến lược, kết nối toàn cầu, phát triển ngang tầm với các thành phố sân bay lớn trong khu vực và quốc tế.

- Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, chương trình đột phá, đề án và công trình trọng điểm giai đoạn 2026-2030. Bảo đảm chương trình hành động khả thi, có tính đột phá, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân.

- Phân công rõ trách nhiệm, lộ trình, nguồn lực, cơ chế phối hợp và các điều kiện cần thiết để tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

**2- Yêu cầu**

- Trong quá trình triển khai thực hiện, các cấp ủy, tổ chức đảng và cả hệ thống chính trị tỉnh phải nghiêm túc quán triệt sâu sắc quan điểm: “Phát triển để ổn định, ổn định để thúc đẩy phát triển và không ngừng nâng cao đời sống Nhân dân;

bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia, dân tộc; lấy sự hài lòng, tín nhiệm của người dân, doanh nghiệp và hiệu quả công việc làm tiêu chí đánh giá”.

- Việc triển khai thực hiện Chương trình hành động phải bảo đảm tính kế thừa, đồng bộ, thống nhất, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình phù hợp; bám sát chỉ đạo của Trung ương, đồng thời phù hợp điều kiện thực tiễn, dư địa phát triển và yêu cầu mới của tỉnh sau sắp xếp đơn vị hành chính.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương. Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, tự đánh giá kết quả thực hiện. Kịp thời điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch đề ra là cơ sở quan trọng để đánh giá hằng năm và cả nhiệm kỳ đối với tập thể cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu.

## **II- NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

### **1- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển địa phương nhanh và bền vững**

- Chủ động tham mưu, đề xuất Trung ương ban hành các chủ trương, cơ chế, chính sách lớn tạo nền tảng cho phát triển Đồng Nai trong giai đoạn mới; trọng tâm là Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển Đồng Nai đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2065; Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Đồng Nai.

- Kịp thời xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy nhằm cụ thể hóa các nghị quyết, kết luận, chiến lược lớn của Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; hội nhập quốc tế; phát triển kinh tế tư nhân; đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật; phát triển giáo dục và đào tạo; bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; phát triển văn hóa; bảo đảm an ninh năng lượng; phát triển kinh tế nhà nước và các lĩnh vực quan trọng khác.

- Tập trung hoàn thiện các đề án chiến lược, tạo nền tảng thể chế cho phát triển dài hạn của tỉnh, trong đó có Đề án thành lập thành phố Đồng Nai trực thuộc Trung ương; các đề án, cơ chế phát triển đô thị sân bay, khu thương mại tự do, các khu chức năng động lực và không gian phát triển mới.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực; khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp, thiếu thống nhất trong tổ chức thực hiện; tạo môi trường pháp lý thông thoáng, minh bạch, ổn định, thuận lợi cho đầu tư, sản xuất, kinh doanh và đổi mới sáng tạo.

**2- Đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; phát triển công nghiệp công nghệ cao, kinh tế số, kinh tế xanh; nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế tỉnh**

***(1). Đẩy mạnh chuyển đổi mô hình tăng trưởng gắn với cơ cấu lại nền kinh tế***

- Đổi mới căn bản mô hình tăng trưởng theo chiều sâu, lấy năng suất, chất lượng và hiệu quả làm trung tâm, bảo đảm tăng trưởng từ 10-12%. Lấy khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ làm động lực.

- Cơ cấu lại ngành công nghiệp theo hướng hiện đại, xanh và tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu. Ưu tiên thu hút đầu tư có chọn lọc vào công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp xanh, công nghiệp hỗ trợ; chuyển dịch từ gia công sang sản xuất giá trị gia tăng cao; thúc đẩy chuyển đổi xanh trong các khu, cụm công nghiệp, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Phát triển mạnh các ngành dịch vụ giá trị gia tăng cao, gắn với hệ thống hạ tầng chiến lược của tỉnh. Tập trung phát triển logistics, thương mại điện tử, tài chính - ngân hàng, dịch vụ hỗ trợ sản xuất; khai thác hiệu quả lợi thế vị trí cửa ngõ, kết nối vùng.

- Tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng sinh thái, công nghệ cao, bền vững và thích ứng biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, sản xuất nông nghiệp thông minh; phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, liên kết doanh nghiệp - hợp tác xã - nông dân; tăng tỷ trọng chế biến sâu, xây dựng thương hiệu nông sản chủ lực của Đồng Nai.

***(2). Phát triển công nghiệp công nghệ cao, kinh tế số, kinh tế xanh***

- Tập trung phát triển các khu, cụm ngành công nghiệp công nghệ cao, nâng cao năng lực sản xuất. Hình thành các không gian phát triển chuyên sâu; tăng cường liên kết doanh nghiệp, thúc đẩy chuyển giao công nghệ, từng bước làm chủ công nghệ lõi, nâng cao tỷ lệ giá trị gia tăng trong sản xuất công nghiệp.

- Đẩy mạnh phát triển kinh tế số với doanh nghiệp là trung tâm, dữ liệu là nền tảng. Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trong doanh nghiệp, phát triển các mô hình kinh doanh mới dựa trên nền tảng số.

- Phát triển công nghiệp xanh, thúc đẩy chuyển đổi năng lượng và kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Ưu tiên các dự án thân thiện môi trường; khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo, tiết kiệm tài nguyên; phát triển khu công nghiệp sinh thái, giảm phát thải, hướng tới tăng trưởng xanh và bền vững.

- Hoàn thiện thể chế, nâng cao chất lượng thu hút đầu tư có chọn lọc. Xây dựng tiêu chí thu hút đầu tư theo hướng công nghệ cao, giá trị gia tăng lớn, thân thiện môi trường; hình thành chuỗi giá trị sản xuất với các doanh nghiệp, tập đoàn lớn trong và ngoài nước.

### ***(3). Nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế tỉnh***

- Nâng cao năng suất lao động trên cơ sở đổi mới quản trị và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề, kỹ năng số cho người lao động; khuyến khích doanh nghiệp đổi mới quản trị, áp dụng các mô hình sản xuất tiên tiến.

- Cải thiện chất lượng sản phẩm, dịch vụ theo tiêu chuẩn quốc tế, xây dựng thương hiệu và uy tín thị trường. Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tiên tiến, nâng cao chất lượng hàng hóa; phát triển thương hiệu sản phẩm chủ lực, mở rộng thị trường xuất khẩu bền vững.

- Tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp thông qua đổi mới sáng tạo và liên kết sản xuất. Khuyến khích đầu tư cho nghiên cứu - phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ; thúc đẩy liên kết doanh nghiệp trong chuỗi cung ứng, nâng cao tỷ lệ nội địa hóa; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia sâu vào mạng lưới sản xuất.

- Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số trong quản lý; nâng cao chất lượng điều hành tạo môi trường cạnh tranh minh bạch, thuận lợi cho phát triển sản xuất, kinh doanh.

### **3- Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là hạ tầng giao thông chiến lược, hạ tầng logistics, hạ tầng đô thị và hạ tầng số; khai thác hiệu quả Cảng hàng không quốc tế Long Thành**

#### ***(1). Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là hạ tầng giao thông chiến lược, hạ tầng logistics, hạ tầng đô thị và hạ tầng số***

- Tập trung đầu tư, đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng giao thông chiến lược, trọng tâm là Cảng hàng không quốc tế Long Thành; các tuyến cao tốc kết nối liên vùng, đặc biệt là tuyến cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, tuyến đường sắt Thành phố Hồ Chí Minh - Cảng hàng không quốc tế Long Thành v.v..

- Hoàn thiện mạng lưới giao thông liên kết nội tỉnh, nội vùng, liên vùng, ưu tiên đầu tư triển khai các tuyến Vành đai 3 và Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh; các tuyến kết nối trực tiếp với Cảng hàng không quốc tế Long Thành, các cảng, khu công nghiệp, khu kinh tế, tạo trục kết nối động lực giữa Đồng Nai với vùng Đông Nam Bộ và các trung tâm kinh tế lớn.

- Phát triển đồng bộ hạ tầng logistics hiện đại, hình thành các trung tâm logistics quy mô lớn tại Long Thành, Nhơn Trạch, Trảng Bom; phát triển hệ thống kho bãi, cảng cạn (ICD), dịch vụ hậu cần gắn với sân bay và các hành lang vận tải.

- Đẩy mạnh phát triển hạ tầng đô thị theo hướng thông minh, xanh. Đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và xã hội; phát triển đô thị hiện đại gắn với đô thị sân bay và các khu công nghiệp; nâng cao chất lượng sống và năng lực thu hút đầu tư.

- Xây dựng hạ tầng số đồng bộ, hiện đại, làm nền tảng cho chuyển đổi số toàn diện. Phát triển trung tâm dữ liệu, nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung; mở rộng hạ tầng viễn thông băng rộng, 5G, 6G; thúc đẩy hình thành chính quyền số, đô thị thông minh.

- Nâng cao hiệu quả quản lý, vận hành và khai thác hạ tầng theo hướng thông minh, bền vững. Ứng dụng công nghệ trong quản lý, giám sát tiến độ, chất lượng công trình; tăng cường bảo trì, khai thác hiệu quả, bảo đảm phát huy tối đa giá trị đầu tư.

## ***(2). Khai thác hiệu quả Cảng hàng không quốc tế Long Thành***

- Xây dựng đô thị sân bay Long Thành hiện đại, thông minh, mang tầm quốc tế. Quy hoạch, đầu tư đồng bộ đô thị sân bay, phát triển không gian đô thị - dịch vụ - tài chính - công nghệ cao xung quanh sân bay; hình thành cực tăng trưởng mới, dẫn dắt chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh.

- Hình thành khu thương mại tự do gắn với đô thị sân bay và Cảng hàng không quốc tế Long Thành, tạo cơ chế đột phá về thu hút đầu tư với thể chế vượt trội về thuế, hải quan, logistics, thương mại. Phát triển trung tâm trung chuyển hàng hóa, dịch vụ tài chính - thương mại quốc tế, nâng cao vị thế của Đồng Nai trong mạng lưới thương mại toàn cầu.

- Phát triển trung tâm logistics hàng không và hệ sinh thái dịch vụ giá trị gia tăng. Đầu tư trung tâm logistics, kho vận, dịch vụ vận chuyển hàng hóa thương mại hiện đại; phát triển dịch vụ hàng không, thương mại - du lịch; kết nối chặt chẽ với hệ thống cao tốc, vành đai, cảng biển, tạo chuỗi cung ứng đa phương thức.

- Đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù cho đô thị sân bay và khu thương mại tự do; đẩy mạnh hợp tác công - tư; cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính; bảo đảm triển khai nhanh, hiệu quả, phát huy tối đa lợi thế chiến lược của Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

## **4- Đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số**

### ***(1). Đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số***

- Xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo gắn với doanh nghiệp và không gian công nghiệp của tỉnh, hình thành Trung tâm đổi mới sáng tạo vùng Đông Nam Bộ

tại Đồng Nai. Khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, tập trung vào các lĩnh vực mũi nhọn như công nghiệp công nghệ cao, logistics, nông nghiệp công nghệ cao v.v..

- Hoàn thiện thể chế, cơ chế thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Hỗ trợ doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu kinh tế số hóa sản xuất, quản trị, chuỗi cung ứng; phát triển nhà máy thông minh, thương mại điện tử, hình thành lực lượng doanh nghiệp số dẫn dắt sản xuất và phát triển.

- Phát triển nguồn nhân lực khoa học công nghệ và nhân lực số đáp ứng yêu cầu mới. Tăng cường liên kết giữa nhà nước - doanh nghiệp - viện nghiên cứu, trường đại học, nâng cao kỹ năng số cho người lao động; thu hút chuyên gia, nhân lực chất lượng cao phục vụ các ngành, lĩnh vực trọng điểm.

## **(2). Xây dựng hạ tầng số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số**

- Phát triển hạ tầng số hiện đại, xây dựng trung tâm dữ liệu, nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu; mở rộng hạ tầng viễn thông; khai thác hiệu quả dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội.

- Xây dựng chính quyền số, đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp.

- Phát triển kinh tế số và xã hội số, thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội, nâng cao kỹ năng số của người dân, từng bước hình thành môi trường số an toàn, tiện ích và bền vững

## **5- Đột phá về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao**

### **(1). Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ có uy tín, ngang tầm nhiệm vụ**

- Chuẩn hóa tiêu chuẩn, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, lấy hiệu quả công việc làm thước đo chủ yếu. Hoàn thiện hệ thống tiêu chí đánh giá cán bộ theo vị trí việc làm gắn đánh giá với kết quả, sản phẩm cụ thể; đề cao trách nhiệm nêu gương, kiên quyết sàng lọc, thay thế cán bộ không đáp ứng yêu cầu.

- Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng theo hướng thực chất, gắn với yêu cầu phát triển của tỉnh. Nâng cao năng lực tư duy chiến lược, quản trị hiện đại, kỹ năng số gắn đào tạo với quy hoạch, luân chuyển, sử dụng cán bộ; chú trọng phát hiện, bồi dưỡng cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ có triển vọng.

- Hoàn thiện cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh. Tuyển chọn, bổ nhiệm công khai, minh bạch, dựa trên năng lực và kết quả; có chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài, khuyến khích đổi mới sáng tạo; dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và dám hành động vì lợi ích chung.

- Tăng cường kiểm soát quyền lực, phòng, chống tiêu cực, xây dựng đội ngũ cán bộ liêm chính, bản lĩnh. Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ, xử lý nghiêm sai phạm, bảo đảm quyền lực được kiểm soát chặt chẽ, vận hành đúng quy định.

***(2). Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao***

- Đổi mới căn bản công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực theo nhu cầu thị trường và định hướng phát triển của tỉnh. Xây dựng chương trình đào tạo gắn với các ngành mũi nhọn như công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp xanh, hàng không, logistics, chuyển đổi số, y tế, giáo dục.

- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực trọng điểm. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ thuật, công nghệ, quản trị hiện đại; nâng cao năng lực đội ngũ nhân lực trong ngành y tế, giáo dục và các lĩnh vực thiết yếu khác, hình thành lực lượng lao động có trình độ cao, thích ứng nhanh với công nghệ mới.

- Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài, nhân lực chất lượng cao trong và ngoài nước. Tạo môi trường làm việc thuận lợi, cơ hội phát triển nghề nghiệp, khuyến khích chuyển giao tri thức, kinh nghiệm vào các lĩnh vực ưu tiên.

- Đẩy mạnh đào tạo kỹ năng số và phát triển nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số. Đào tạo chuyên sâu về công nghệ thông tin, dữ liệu, tự động hóa; hình thành lực lượng nhân lực số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế số, xã hội số của tỉnh.

**6- Phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, bảo đảm an sinh xã hội; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân**

***(1). Phát triển văn hóa, du lịch ngang tầm với phát triển kinh tế***

- Phát triển văn hóa, du lịch ngang tầm với phát triển kinh tế; xây dựng con người Đồng Nai văn minh, hiện đại, hạnh phúc, thân thiện, nghĩa tình; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.

- Xây dựng môi trường văn hóa công nghiệp hiện đại, hình thành nếp sống văn minh, kỷ cương, tác phong lao động chuyên nghiệp trong cộng đồng và doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh phát triển thể dục, thể thao, nâng cao sức khỏe Nhân dân. Đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa - thể thao cấp vùng, phát triển hạ tầng phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch, đáp ứng nhu cầu của Nhân dân

***(2). Phát triển mạng lưới y tế hiện đại, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân***

- Phát triển mạng lưới y tế hiện đại, đồng bộ, nâng cao năng lực hệ thống y tế các cấp, đặc biệt là y tế cơ sở và y tế dự phòng. Xây dựng một số cơ sở y tế và trung tâm chuyên sâu hiện đại, đạt trình độ khu vực và quốc tế.

- Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và dịch vụ y tế, bảo đảm người dân được tiếp cận thuận lợi các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về y tế, số sức khỏe điện tử của người dân. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế, nâng cao hiệu quả quản lý và chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

***(3). Phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển***

- Phát triển hệ thống giáo dục và đào tạo đồng bộ, hiện đại, nâng cao chất lượng dạy và học ở tất cả các cấp. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông; phấn đấu đến năm 2030 đạt chuẩn phổ cập cho trẻ từ 3-5 tuổi.

- Đổi mới nội dung, chương trình và phương pháp đào tạo, gắn giáo dục - đào tạo với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và thị trường lao động. Xây dựng Đồng Nai trở thành trung tâm giáo dục - đào tạo, giáo dục nghề nghiệp của vùng

- Đẩy mạnh đào tạo nhân lực cho ngành hàng không, logistics, các ngành công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ và các lĩnh vực công nghệ mới v.v... đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế

***(4). Triển khai đồng bộ, hiệu quả hệ thống an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân***

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả hệ thống an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, bảo đảm mọi người dân được tiếp cận các chính sách hỗ trợ cơ bản. Đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội, nhà ở thương mại giá rẻ cho người dân.

- Tăng nhanh tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, tiến tới thực hiện bao phủ bảo hiểm xã hội. Đổi mới cơ chế trợ giúp xã hội theo hướng chủ động, kịp thời, ưu tiên công nhân, lao động di cư, đối tượng yếu thế, bảo đảm an sinh bền vững.

- Phát triển hệ thống phúc lợi xã hội đồng bộ, thích ứng với đô thị hóa và công nghiệp hóa. Đẩy nhanh phát triển nhà ở xã hội, thiết chế văn hóa - thể thao cho công nhân; nâng cao điều kiện sống tại các khu công nghiệp, khu đô thị, xây dựng môi trường sống an toàn, văn minh.

- Nâng cao thu nhập, bảo đảm việc làm bền vững, cải thiện toàn diện chất lượng cuộc sống. Gắn tăng trưởng kinh tế với tạo việc làm ổn định, giảm nghèo bền vững. Nâng cao thu nhập, chỉ số phát triển con người và mức độ hài lòng của Nhân dân, bảo đảm phát triển kinh tế gắn với tiến bộ, công bằng xã hội và phát triển bền vững.

## **7- Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu; phát triển bền vững theo hướng kinh tế xanh và kinh tế tuần hoàn**

### ***(1). Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu***

- Quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên. Hoàn thiện quy hoạch, kiểm soát nghiêm việc khai thác và sử dụng đất, nước, khoáng sản. Ứng dụng công nghệ trong kiểm tra, giám sát, nâng cao hiệu quả sử dụng, bảo đảm bền vững lâu dài.

- Kiểm soát ô nhiễm, nâng cao chất lượng môi trường tại các khu công nghiệp, đô thị và lưu vực sông Đồng Nai, sông Bé. Siết chặt tiêu chuẩn môi trường, đầu tư đồng bộ hệ thống xử lý nước thải, chất thải, xây dựng các trạm quan trắc, giám sát tự động, xử lý nghiêm vi phạm.

- Thúc đẩy chuyên đổi xanh trong sản xuất và tiêu dùng. Khuyến khích doanh nghiệp áp dụng công nghệ sạch, sử dụng năng lượng tái tạo. Phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải, tiết kiệm tài nguyên trong toàn bộ chuỗi sản xuất.

- Chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai. Đầu tư hạ tầng chống ngập, chống hạn; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo sớm, bảo vệ sản xuất và đời sống Nhân dân.

- Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, phát huy vai trò cộng đồng trong bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh phân cấp, tăng cường kiểm tra, giám sát; nâng cao ý thức, trách nhiệm của doanh nghiệp và người dân, hình thành lối sống xanh, phát triển hài hòa giữa kinh tế và môi trường.

### ***(2). Phát triển bền vững theo hướng kinh tế xanh và kinh tế tuần hoàn***

- Chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng kinh tế xanh, giảm phát thải. Ưu tiên phát triển các ngành, dự án thân thiện môi trường; khuyến khích doanh nghiệp áp dụng công nghệ sạch, sử dụng năng lượng tái tạo, nâng cao chất lượng tăng trưởng.

- Phát triển kinh tế tuần hoàn trong sản xuất công nghiệp và đô thị. Đẩy mạnh tái chế, tái sử dụng chất thải; hình thành các mô hình khu công nghiệp sinh thái, tối ưu hóa trong sử dụng tài nguyên, giảm thiểu phát thải.

- Hoàn thiện hạ tầng và chuỗi giá trị phục vụ kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Đầu tư hệ thống thu gom, phân loại, xử lý chất thải hiện đại; phát triển thị trường tái chế, dịch vụ môi trường, thúc đẩy liên kết doanh nghiệp trong chuỗi giá trị tuần hoàn.

- Xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ chuyên đổi xanh; tăng cường quản lý, giám sát và truyền thông, nâng cao ý thức doanh nghiệp và người dân, hình thành lối sống hiện đại và tiêu dùng bền vững.

## **8- Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp**

### ***(1). Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức***

- Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng; bảo đảm sự thống nhất về ý chí và hành động trong toàn Đảng và cả hệ thống chính trị.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tư tưởng, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng; chủ động nắm bắt, định hướng dư luận xã hội; kịp thời đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng. Ban hành Nghị quyết về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác tư tưởng trong giai đoạn mới.

- Đẩy mạnh xây dựng Đảng về đạo đức, tăng cường rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; thực hiện nghiêm các quy định về nêu gương, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, XIII).

- Thực hiện tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam (1930-2030) theo Đề án của Trung ương. Nghiên cứu, tổng kết thực tiễn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030; tổng kết 40 năm thực hiện đường lối đổi mới (1986-2026) của tỉnh Đồng Nai góp phần bổ sung, phát triển lý luận từ thực tiễn địa phương.

- Tăng cường công tác lịch sử đảng và nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng bộ các địa phương, các ngành. Gắn ứng dụng công nghệ số trong công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng, nhất là đối với thế hệ trẻ.

- Xây dựng đề án xây dựng Trường Chính trị tỉnh đạt chuẩn mức độ 2 trong giai đoạn 2026-2030.

### ***(2). Tập trung xây dựng Đảng vững mạnh về tổ chức và cán bộ***

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác cán bộ, thực hiện chặt chẽ các khâu trong công tác cán bộ. Tạo môi trường khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, tổ chức đảng, tăng cường vai trò hạt nhân lãnh đạo của tổ chức đảng ở cơ sở; củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng.

- Xây dựng đề án tăng cường cán bộ cho cấp cơ sở, các địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới. Xây dựng đề án phát triển đảng viên trong sinh viên, học sinh, thanh niên công nhân, khu dân cư giai đoạn 2026-2030.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác xây dựng tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội và phát triển đảng viên trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

***(3). Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng***

- Tăng cường kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng và đảng viên, bảo đảm việc chấp hành Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, vi phạm.

- Xây dựng và triển khai hiệu quả chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm, gắn với nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, đơn vị. Chủ động kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm.

- Giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng, xử lý nghiêm minh, kịp thời các tổ chức đảng và đảng viên vi phạm. Tăng cường tự kiểm tra, giám sát trong nội bộ, nhất là từ chi bộ để phòng ngừa vi phạm từ sớm, từ xa.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy với các cơ quan thanh tra, kiểm toán, điều tra và các cơ quan liên quan, góp phần nâng cao hiệu quả phòng ngừa, phát hiện và xử lý sai phạm

***(4). Nâng cao hiệu quả công tác nội chính, cải cách tư pháp; kiên trì, kiên quyết phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực***

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đối với công tác nội chính và cải cách tư pháp, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong khối nội chính. Chủ động xử lý kịp thời các vụ việc phức tạp, nhạy cảm, nhất là các vấn đề liên quan đến đất đai, khiếu nại, tố cáo đông người.

- Đẩy mạnh cải cách tư pháp, xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại. Nâng cao chất lượng hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và hoạt động giám định tư pháp.

- Kiên trì, kiên quyết phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, tăng cường kiểm soát quyền lực, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan báo chí. Thực hiện nghiêm các quy định về kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức.

***(5). Đổi mới công tác dân vận; công tác dân tộc, tôn giáo; củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân***

- Đổi mới mạnh mẽ công tác dân vận của hệ thống chính trị, nâng cao hiệu quả vận động, tập hợp Nhân dân; củng cố và thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân.

- Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, tăng cường đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền với Nhân dân.

- Thực hiện tốt chính sách dân tộc và tôn giáo, chăm lo đời sống đồng bào dân tộc thiểu số và đồng bào có đạo, đồng bào vùng biên giới; tăng cường đoàn kết, giữ vững ổn định xã hội.

- Phát huy vai trò của Nhân dân trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, tăng cường giám sát xã hội, kịp thời tiếp thu, giải quyết các kiến nghị chính đáng của Nhân dân.

- Ban hành Nghị quyết về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát triển toàn diện vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng biên giới; Nghị quyết về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác tôn giáo trong xây dựng và phát triển tỉnh Đồng Nai.

***(6). Tiếp tục xây dựng bộ máy các cơ quan nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả***

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền. Khắc phục chồng chéo, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, điều hành.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính toàn diện, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình giải quyết công việc. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, tạo môi trường thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, liêm chính, trách nhiệm, có bản lĩnh chính trị vững vàng, năng lực chuyên môn cao; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ.

- Đổi mới phương thức quản lý, điều hành của chính quyền các cấp theo hướng hiện đại, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý nhà nước, nâng cao tính công khai, minh bạch và hiệu quả phục vụ Nhân dân.

**9- Đảm bảo quốc phòng, an ninh, chủ quyền biên giới; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; mở rộng đối ngoại và hội nhập quốc tế**

***(1). Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới***

- Xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; nâng cao tiềm lực quốc phòng trong tình hình mới.

- Củng cố thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Tăng cường tiềm lực và sức mạnh của lực lượng vũ trang, nâng cao chất lượng huấn luyện, khả năng sẵn sàng chiến đấu, chủ động xử lý hiệu quả các tình huống về quốc phòng, an ninh.

- Bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; giữ vững môi trường ổn định để phát triển kinh tế - xã hội.

## ***(2). Giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội***

- Giữ vững an ninh chính trị, chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các yếu tố phức tạp, không để bị động, bất ngờ, không để phát sinh “điểm nóng” về an ninh, trật tự.

- Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, tăng cường phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; bảo vệ an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm và các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa quan trọng trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường bảo vệ an ninh trên các lĩnh vực trọng yếu, nhất là an ninh kinh tế, an ninh mạng, an ninh thông tin, an ninh văn hóa - tư tưởng, an ninh tôn giáo, an ninh dân tộc, an ninh công nhân, an ninh biên giới và an ninh cơ sở v.v... Chủ động phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật.

- Xây dựng lực lượng công an trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các lực lượng trong bảo đảm an ninh, trật tự; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự.

## ***(3). Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế***

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các hoạt động đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân, mở rộng quan hệ hợp tác với các địa phương, tổ chức và đối tác quốc tế. Tăng cường trao đổi, kết nối trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học - công nghệ.

- Tiếp tục củng cố và tăng cường mối quan hệ hữu nghị, hợp tác toàn diện, bền vững với các tỉnh thuộc Vương quốc Campuchia và các tỉnh phía Nam Cộng hòa dân chủ Nhân dân Lào khu vực biên giới.

- Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng, tận dụng hiệu quả các cơ hội từ các hiệp định thương mại tự do và các cơ chế hợp tác quốc tế để thu hút đầu tư, mở rộng thị trường, thúc đẩy xuất khẩu và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Gắn kết chặt chẽ công tác đối ngoại với bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; nâng cao vị thế, uy tín và hình ảnh của tỉnh trong khu vực và trên trường quốc tế.

### **III- CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐỘT PHÁ**

1- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ phẩm chất, năng lực, tính hành động cao. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trên các lĩnh vực công nghiệp công nghệ cao, logistics, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, chuyển đổi số.

2- Huy động, phân bổ, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tập trung phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng kinh tế - kỹ thuật, hạ tầng đô thị, hạ tầng công nghệ, hạ tầng số, hạ tầng xã hội gắn với định hướng bố trí không gian ngầm, giao thông công cộng thông minh.

3- Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đẩy mạnh cải cách hành chính; xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp gắn với phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

### **IV- DANH MỤC CÁC ĐỀ ÁN TRỌNG ĐIỂM:**

Các nhiệm vụ trọng tâm, chương trình đột phá, đề án trọng điểm được cụ thể hóa tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo Chương trình hành động này. Hằng năm, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

### **V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1- Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai cụ thể đối với từng chương trình, đề án; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình thực hiện, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và nguồn lực bảo đảm thực hiện. Chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất trong toàn hệ thống chính trị. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các chương trình, đề án theo quy định.

2- Các ban đảng và Văn phòng Tỉnh ủy, các cấp ủy trực thuộc và người đứng đầu các cấp trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trong Chương trình hành động, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả. Cập nhật, bổ sung Chương trình hành động này vào Chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ, chi bộ của cấp mình để thực hiện trong nhiệm kỳ. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; kịp thời đề xuất các giải pháp tháo gỡ những điểm nghẽn, rào cản; huy động hiệu quả các nguồn lực, động lực

mới cho mục tiêu tăng trưởng 02 con số. Chịu trách nhiệm toàn diện trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về kết quả triển khai thực hiện Chương trình hành động của tỉnh. Định kỳ hàng năm, trước ngày 30 tháng 11, báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy).

**3-** Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch vận động Nhân dân thực hiện các nhiệm vụ trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng, góp ý hoàn thiện cơ chế, chính sách đảm bảo phù hợp, hiệu quả.

**4-** Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, các ban đảng và Văn phòng Tỉnh ủy, các đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, qua đó kịp thời báo cáo, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh những vấn đề vượt thẩm quyền. Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tham mưu cho Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh sơ kết việc thực hiện Chương trình hành động này.

**5-** Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh quyết định việc điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể trong Chương trình hành động để phù hợp với tình hình thực tiễn, đáp ứng yêu cầu, mục tiêu xây dựng tỉnh Đồng Nai phát triển xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại.

*Chương trình hành động này thay thế Chương trình hành động số 02-CTr/TU, ngày 23/10/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.*

**Nơi nhận:**

- Các đ/c TUV,
- Các đảng ủy trực thuộc tỉnh,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh,
- CP. VPTU- T, P.TH,
- Lưu VPTU.

**Đồng kính gửi:**

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Các ban đảng và VPTW Đảng (a+b).

**T/M TỈNH ỦY  
BÍ THƯ**

**Vũ Hồng Văn**